

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 45/2022/HS-ST

Ngày: 21/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: **Trần Kiên Cường.**

Bà: **Trần Thị Thúy.**

Thư ký phiên tòa: ông **Lê Thanh Bình** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: ông **Trương Thành Công** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/HSST ngày 25/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Hữu Th**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 4 năm 1969; nơi cư trú: xóm Đ, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ trước khi phạm tội: Không; con ông: Phan Hữu Đ (Đã chết) và bà: Lê Thị T (Đã chết); vợ: Đậu Thị H, sinh năm 1970; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Phan Hữu Th bị tạm giữ từ ngày 18 tháng 3 năm 2022 đến ngày 27 tháng 3 năm 2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27 tháng 3 năm 2022.

2. Họ và tên: **Nguyễn Như S**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 4 năm 1984; nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ trước khi phạm tội: Không; con ông: Nguyễn Như Q, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị K, sinh năm: 1961; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 88 ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Công an Thị trấn Tân Kỳ, xử phạt hành chính 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) về hành vi “Đánh bạc”; chấp hành xong ngày 10/4/2019.

Bị cáo Nguyễn Như S bị tạm giữ từ ngày 18 tháng 3 năm 2022 đến ngày 27 tháng 3 năm 2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27 tháng 3 năm 2022.

3. Họ và tên: **Phan Trí H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 9 năm 1990; nơi thường trú: thôn L, xã T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; Nơi tạm trú: xóm Đ, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ trước khi phạm tội: Không; con ông: Phan Trí Th và bà: Võ Thị S, sinh năm 1972; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; con có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, hai con sinh đôi năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phan Trí H bị tạm giữ từ ngày 18 tháng 3 năm 2022 đến ngày 27 tháng 3 năm 2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27 tháng 3 năm 2022.

Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 102813 ngày 17 tháng 02 năm 2021 Công an xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt hành chính 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) về hành vi “Sử dụng các loại pháo mà không phép”; chấp hành xong ngày 01/3/2021.

4. Họ và tên: **Đào Hữu Đ**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 23 tháng 8 năm 1986; nơi cư trú: xóm Tân M, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ trước khi phạm tội: Không; con ông: Đào Hữu H, sinh năm 1954 và bà: Hồ Thị Nh, sinh năm 1956; vợ: Trần Thị H sinh năm 1987; con có bốn con, con lớn nhất sinh năm 2014, có hai con nhỏ nhất sinh đôi năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đào Hữu Đ bị tạm giữ từ ngày từ ngày 18 tháng 3 năm 2022 đến ngày 27 tháng 3 năm 2022. Áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27 tháng 3 năm 2022.

Người làm chứng:

Anh: Nguyễn Như Đ, sinh năm 1987 trú xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

Người chứng kiến:

Anh: Nguyễn Thế L, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: xóm Đ, xã Ng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 25 phút ngày 18/3/2022, Đào Hữu Đ, Nguyễn Như S, cùng Phan Trí H, đến quán Cà phê 1974 ở xóm Đ, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (Do anh Ngô Văn T làm chủ) để ngồi uống nước. Khoảng 05 phút sau, có Phan Hữu Th đến, cả bốn người do quen biết nhau nên cùng ngồi chung một bàn, sau khi đưa nước theo yêu cầu của khách, anh Ngô Văn T đi chở keo cây cho vợ trồng, lúc này Nguyễn Như S, Phan Trí H, Đào Hữu Đ và Phan Hữu Th thấy có bộ bài tú lơ khơ có hoa văn màu đỏ trắng trên bàn nên cả hội rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hình thức đánh “Chương” (Ba lá), bộ bài được bỏ đi các quân bài từ 10 đến k, còn lại 36 quân bài, phát mỗi người ba quân, ai to nhất người đó thắng, có một người làm “Chương”, người làm “Chương” đánh bạc với tất cả những người còn lại, và những người đánh bạc còn lại cũng chỉ đánh bạc với người cầm “Chương”. Trong mỗi ván bài, nếu người nào được 10 điểm thì được nhân gấp đôi số tiền đặt cửa, nếu có ba con bài trùng nhau gọi là “Sáp” thì người có “Sáp” sẽ được nhân ba so với số tiền mình đặt và nếu có ba quân bài liên tiếp nhau có cùng chất gọi là “Đồng hoa” thì được nhân bốn lần so với tiền mình đặt, tỷ lệ sát phạt mỗi ván trống cửa 50.000 đồng. Tất cả thống nhất, mười điểm cầm cái, nhân đôi thì bỏ ra từ 40.000 đồng đến 50.000 đồng để trả tiền mua nước uống cho chủ quán. Sau khi thống nhất cách chơi cả bốn người đều đồng ý.

Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi Đ, S, H, Th đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa người về trụ sở Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An làm việc.

Trước khi đánh bạc Đào Hữu Đ có 37.310.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu ba trăm mười nghìn đồng*) Đ lấy số tiền 1.210.000 đồng (*Một triệu hai trăm mười nghìn đồng*) mang ra đánh bạc, còn số tiền 36.100.000 đồng (*Ba mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng*) được cột cố định bằng dây thun để trong túi quần phía trước bên trái, Đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Như S mang theo số tiền 3.210.000 đồng (*Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng*) và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Phan Trí H có 1.710.000 đồng (*Một triệu bảy trăm mười nghìn đồng*) H lấy số tiền 710.000 đồng (*Bảy trăm mười nghìn đồng*) tham gia đánh bạc, còn số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) H không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Phan Hữu Th mang theo 5.110.000 đồng (*Năm triệu một trăm mười nghìn đồng*) và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc.

Thu tổng số tiền: 47.340.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng*) trong đó thu trên bàn nơi các bị can đánh bạc 340.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi nghìn đồng*), thu trên người Đào Hữu Đ số tiền 40.150.000 đồng (*Bốn mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*), Nguyễn Như S số tiền 2.650.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) của Phan Hữu Th số tiền 3.100.000 đồng (*Ba triệu một trăm nghìn đồng*), của Phan Trí H số tiền 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm nghìn đồng*). Qua điều tra đã xác định được tổng số tiền các đối

tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 10.240.000 đồng (*Mười triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Xét thấy số tiền thu giữ của Đào Hữu Đ 36.100.000 đồng (*Ba mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng*) và của Phan Trí H: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) Cơ quan Cảnh sát điều tra chứng minh được không liên quan đến việc đánh bạc nên đã trả số tiền trên cho Đ và H.

Cáo trạng số: 43/CT-VKSTK ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố các bị cáo Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Phan Trí H, Đào Hữu Đ, về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quyết định cáo trạng, tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Phan Trí H, Đào Hữu Đ về tội “*Đánh bạc*”.

Hình phạt chính:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Phan Hữu Th từ 7 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 14 đến 18 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Như S từ 7 đến 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 27/3/2022.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS. Xử phạt: Phan Trí H từ 6 đến 7 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 14 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Đào Hữu Đ từ 6 đến 7 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 14 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, sung công quỹ Nhà nước số tiền: 10.240.000 đồng (*Mười triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài từ quân át đến quân chín, mặt lưng các lá bài có màu đỏ trắng.

Các bị cáo Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Phan Trí H, Đào Hữu Đ không tranh luận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo có lời nói sau cùng đều rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Phan Trí H, Đào Hữu Đ đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm pháp quả tang và lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 25 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 18/3/ 2022, tại quán cà phê 1974 của anh Ngô Văn T ở xóm xóm Đ, xã N , huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Đào Hữu Đ, Phan Trí H đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Chương” được thua bằng tiền. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 10.240.000 đồng (*Mười triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Trong đó Phan Hữu Th sử dụng số tiền: 5.110.000 đồng (*Năm triệu một trăm mười nghìn đồng*), Nguyễn Như S sử dụng số tiền: 3.210.000 đồng (*Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng*), Phan Trí H sử dụng 710.000 đồng (*Bảy trăm mười nghìn đồng*) và Đào Hữu Đ sử dụng 1.210.000 đồng (*Một triệu hai trăm mười nghìn đồng*).

Hành vi nêu trên của cáo Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Đào Hữu Đ, Phan Trí H đã phạm tội “*Đánh bạc*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, vai trò và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS) và tình tiết giảm nhẹ TNHS và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thì thấy rằng:

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống chung của nhiều gia đình và các hoạt động bình thường của xã hội, làm cho quần chúng nhân dân bức xúc, lo lắng trước tệ nạn này và là một trong những nguyên nhân gây nên một số loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức đánh bài chương thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị, nhưng chỉ vì động cơ, mục đích háms lợi và có thái độ coi thường pháp luật, nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Để đầu tranh, ngăn chặn tệ nạn

cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm có vai trò ngang nhau, cùng thống nhất tham gia đánh bạc, các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Phan Trí H, Đào Hữu Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng:

Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm có vai trò ngang nhau, cùng thống nhất tham gia đánh bạc.

Bị cáo Phan Hữu Th tham gia tích cực với số tiền 5.110.000 đồng (*Năm triệu một trăm mười nghìn đồng*), nhiều nhất trong các bị cáo tham gia đánh bạc vì vậy mức án của bị cáo Th phải cao hơn các bị cáo khác. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng hình phạt tù cho hưởng án treo như lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Như S tham gia đánh bạc với số tiền 3.210.000 đồng (*Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng*), nhiều thứ hai trong các bị cáo nhưng bị cáo từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (đã được xóa tiền sự), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội vì vậy cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Bị cáo Đào Hữu Đ sử dụng 1.210.000 đồng (*Một triệu hai trăm mười nghìn đồng*) và bị cáo Phan Trí H sử dụng 710.000 đồng (*Bảy trăm mười nghìn đồng*) tham gia đánh bạc, hai bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền tương đương nhau vì vậy mức án của 2 bị cáo tương đương nhau. Hành vi phạm tội lần này của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, lần đầu phạm tội, các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng hình phạt tù cho hưởng án treo như lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy qua kết quả xác minh tài sản, các bị cáo Phan Hữu Th, Đào Hữu Đ, Phan Trí H, Nguyễn Như S không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội, thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Trong vụ án này có anh Ngô Văn T chủ quán cà phê 1974, nơi các bị cáo Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Đào Hữu Đ, Phan Trí H tự ý thực hiện hành vi đánh bạc khi anh Tính vắng mặt do đó không đủ căn cứ xử lý đối với anh Tính về hình sự.

[7] Về vật chứng: Số tiền 10.240.000 đồng (*Mười triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc vì vậy tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Số tiền thu giữ của Đào Hữu Đ 36.100.000 đồng (*Ba mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng*) và của Phan Trí H: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) Cơ quan Cảnh sát điều tra chứng minh được không liên quan đến việc đánh bạc nên đã trả số tiền trên cho Đ và H là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Đào Hữu Đ, Phan Trí H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Phan Hữu Th 8 (*Tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/6/2022).

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Như S 7 (*Bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 27/3/2022.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: - Đào Hữu Đ 6 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/6/2022).

Phan Trí H 6 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/6/2022).

Giao bị cáo Phan Hữu Th, Phan Trí H, về cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa hành, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; giao Đào Hữu Đ, về cho UBND xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 điều 65 bộ luật hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Sung quỹ Nhà nước tổng số tiền 10.240.000 đồng (*Mười triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài tú lơ khơ từ quân át đến quân chín, mặt lưng các lá bài có màu đỏ trắng.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 5 năm 2022 giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án huyện Tân Kỳ.

3. **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Phan Hữu Th, Nguyễn Như S, Phan Trí H, Đào Hữu Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thu Hương

